

Công tác quản lý đào tạo nghề trường Cao đẳng Lai Châu - thực trạng và giải pháp

Nguyễn Lan Oanh

Phòng đào tạo, Trường Cao đẳng Lai Châu

Received: 10/10/2024; Accepted: 15/10/2024; Published: 19/10/2024

Abstract: Current educational innovation is concretized by the Party and the Ministry of Education and Training, focusing on developing student capacity through skills training and practical experience. For college students, accessing professional knowledge early is very important, helping to motivate them to study and apply new teaching methods. Lai Chau College has implemented solutions such as integrating Youth Activities into the training program, diversifying teaching forms, focusing on practice and developing the capacity to organize Youth Activities to improve training quality.

Keywords: Active teaching methods, the law, awareness, students....

1. Mở đầu

Trong bối cảnh kinh tế - xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Trường Cao đẳng Lai Châu, với vai trò là một cơ sở đào tạo nghề quan trọng trong tỉnh đang đối mặt với nhiều thách thức và cơ hội trong công tác quản lý đào tạo nghề. Việc nâng cao chất lượng đào tạo, đảm bảo phù hợp với nhu cầu thị trường lao động, là mục tiêu hàng đầu của nhà trường. Bài viết này sẽ tập trung phân tích thực trạng công tác quản lý đào tạo nghề tại Trường Cao đẳng Lai Châu, từ đó đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của xã hội và người học. Qua đó, bài viết cũng sẽ đưa ra những bài học kinh nghiệm và hướng đi mới để cải thiện chất lượng đào tạo, đảm bảo học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp có đủ kỹ năng và kiến thức để tham gia vào thị trường lao động một cách hiệu quả.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng quản lý đào tạo nghề tại trường Cao đẳng Lai Châu

Mô tả quá trình khảo sát: Để khảo sát thực trạng quản lý đào tạo tại trường Cao đẳng Lai Châu, chúng tôi tiến hành điều tra 85 cán bộ quản lý, giáo viên, đại diện sở Lao động - Thương binh và Xã hội, và doanh nghiệp sử dụng lao động. Quá trình gồm: Chuẩn bị nội dung khảo sát; Gặp gỡ đối tượng khảo sát, nêu rõ mục đích, yêu cầu, và gửi phiếu Google Form xin ý kiến; Kiểm tra, tổng hợp và phân tích kết quả

Thực trạng quản lý nội dung, chương trình đào tạo nghề: Quản lý chương trình đào tạo nghề tại Trường Cao đẳng Lai Châu dựa trên tiêu chuẩn của

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, theo Thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH, và chú trọng phù hợp với nhu cầu lao động. Tuy nhiên, vẫn còn một số vấn đề như: một số môn học chưa theo kịp sự phát triển công nghệ và yêu cầu mới, chương trình nặng về lý thuyết, thiếu thực tiễn, tài liệu học tập chưa đồng đều và chưa được cập nhật. Hệ thống đánh giá và phản hồi chất lượng chương trình cũng chưa hiệu quả, gây khó khăn cho việc cải tiến các chương trình đào tạo nghề.

Thực trạng quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên: Căn cứ vào biên chế năm học chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo mỗi ngành nghề, đầu năm học các khoa phối hợp với phòng đào tạo thống nhất phân công giảng dạy đúng với vị trí việc làm, năng lực sở trường của giáo viên. Công tác phân công giảng dạy cơ bản khoa học, hợp lý.

Bảng 2.1: Đánh giá về quản lý hoạt động dạy của giáo viên

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện (%)			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
1	Công tác phân công giảng dạy	80,2	12,3	7,5	0
2	Công tác lên lớp của giáo viên	0	81,7	13,1	5,2
3	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn	9,6	25,3	56,2	8,9
4	Tổ chức dự giờ theo quy định	10,8	23,6	55,6	10
5	Xây dựng kế hoạch cá nhân	0	18,9	57,4	23,7
6	Tổ chức phong trào thi đua dạy tốt	0	24,8	48,9	26,3
7	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của giáo viên	0	21,7	59,2	19,1

Bảng 2.1 Đánh giá về quản lý hoạt động dạy của giáo viên cho thấy công tác phân công giảng dạy đạt ở mức độ tốt 80,2%, trong khi công tác lên lớp đạt mức khá 81,7%. Tuy nhiên việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, xây dựng kế hoạch cá nhân tổ chức phong trào thi đua dạy tốt và đánh giá kết quả

thực hiện nhiệm vụ của giáo viên cần cải thiện để nâng cao chất lượng dạy học tại nhà trường.

Mặc dù đa số giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng và nhiệt huyết với nghề, nhưng vẫn còn một số giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu về chất lượng giảng dạy. Sự chênh lệch về chất lượng giảng dạy giữa các giáo viên dẫn đến việc học sinh nhận được kiến thức không đồng đều. Một số giáo viên còn thiếu kỹ năng sư phạm hiện đại, phương pháp giảng dạy chưa thực sự linh hoạt và hấp dẫn. Bên cạnh đó, việc cập nhật kiến thức mới và áp dụng công nghệ vào giảng dạy còn hạn chế, dẫn đến việc truyền đạt kiến thức chưa hiệu quả.

Hoạt động bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn và sư phạm cho giáo viên chưa được thực hiện một cách thường xuyên và liên tục. Điều này ảnh hưởng đến khả năng giảng dạy và khả năng đáp ứng yêu cầu mới từ thị trường lao động. Hệ thống quản lý và đánh giá hiệu quả giảng dạy của giáo viên chưa được triển khai đồng bộ và hiệu quả. Các chính sách khuyến khích và động viên giáo viên còn hạn chế, chưa tạo được động lực đủ mạnh để giáo viên nỗ lực nâng cao chất lượng giảng dạy.

Thực trạng quản lý hoạt động học của học sinh, sinh viên: Để đánh giá hoạt động học của HSSV chúng tôi tổng hợp từ phiếu google form kết quả cụ thể như sau:

Bảng 2.2. Đánh giá về hoạt động học của HSSV

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện (%)			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
1	Ban hành và phổ biến các quy chế, nội quy học tập, quy chế công tác HSSV	55,6	40,2	4,2	0
2	Quản lý việc chấp hành nội quy, nề nếp học tập của HSSV	20,7	56,8	17,2	5,3
3	Quản lý việc tự học tự rèn luyện của HSSV	12,9	70,2	15,1	1,8
4	Quản lý việc thực tập của HSSV	25,8	68,7	5,5	0
5	Xây dựng và thực hiện quy chế khen thưởng và kỉ luật đối với HSSV trong quá trình học tập rèn luyện	10,8	23,6	60,6	5
6	Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ TDTT	40,4	51,4	8,2	0
7	Nắm bắt thông tin của HSSV sau tốt nghiệp để điều chỉnh hoạt động đào tạo của nhà trường	27,5	54,8	17,7	0
8	Phối hợp giữa gia đình- nhà trường, các lực lượng xã hội để quản lý, giáo dục HSSV	35,5	47,2	15	2,3
9	Theo dõi, đánh giá, tổng hợp khả năng làm việc sau tốt nghiệp	0	24,2	70	5,8

Bảng 2.2 cho thấy một số hoạt động quản lý học tập như ban hành quy chế, theo dõi thông tin HSSV sau tốt nghiệp, phối hợp với gia đình và xã hội, cũng như tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao đã nhận

được phản hồi tích cực. Tuy nhiên, vẫn cần cải thiện ở một số điểm như quản lý việc tự học, tuân thủ nội quy, và theo dõi khả năng làm việc sau tốt nghiệp để nâng cao chất lượng học tập. Một số HSSV còn thiếu tự giác và chủ động trong học tập, chỉ học đối phó, thiếu kế hoạch và động lực.

Thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động đào tạo: Mặc dù nhà trường đã có nhiều nỗ lực trong việc đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học, nhưng vẫn còn nhiều hạn chế. Phòng học, phòng thực hành, thiết bị thí nghiệm còn thiếu hoặc không đủ tiêu chuẩn, ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy và học tập. Hệ thống thư viện chưa phong phú về tài liệu, đặc biệt là các tài liệu chuyên ngành mới và các nguồn tài nguyên học tập trực tuyến. Sinh viên gặp khó khăn trong việc tiếp cận tài liệu học tập và nghiên cứu. Hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế, mạng internet chưa ổn định và tốc độ truy cập chậm. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và học tập chưa được triển khai một cách hiệu quả.

Thực trạng quản lý công tác kiểm tra, đánh giá quá trình đào tạo: Việc kiểm tra, đánh giá chưa đồng bộ và thiếu hệ thống, gây khó khăn trong theo dõi toàn diện HSSV. Phương pháp chủ yếu là thi viết, kiểm tra lý thuyết, hạn chế đánh giá kỹ năng thực hành và ứng dụng thực tế, không phản ánh đầy đủ năng lực HSSV. Đánh giá thường chỉ tập trung vào kỳ thi giữa và cuối kỳ, thiếu liên tục và phản hồi kịp thời. Sự tham gia của doanh nghiệp trong đánh giá còn hạn chế, làm giảm tính thực tiễn. Ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá chưa hiệu quả, dữ liệu chủ yếu quản lý thủ công.

2.2. Bàn luận và giải pháp

2.2.1. Bàn luận

Trường Cao đẳng Lai Châu đạt nhiều thành tựu trong quản lý đào tạo nghề, với chương trình linh hoạt, giảng viên chuyên môn vững, và CSVC hiện đại. Trường chú trọng hỗ trợ sinh viên qua thực hành, thực tập, và hợp tác chặt chẽ với doanh nghiệp, tạo cơ hội việc làm. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế: giảng viên thiếu kỹ năng sư phạm hiện đại, chương trình nặng lý thuyết, phòng thực hành chưa đạt chuẩn, kiểm tra đánh giá chủ yếu dựa vào thi viết, đời sống của các em học sinh còn khó khăn đa số là các em học sinh vùng sâu vùng xa, người dân tộc thiểu số. Công nghệ thông tin chưa được áp dụng hiệu quả và quan hệ với doanh nghiệp chưa đi vào chiều sâu.

2.2.2. Quản lý đào tạo nghề tại trường Cao đẳng Lai Châu

Một là, Tăng cường quản lý hoạt động dạy học

của giáo viên: Để tăng cường quản lý hoạt động dạy học, cần tổ chức các khóa đào tạo liên tục cho giáo viên để cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng sư phạm và ứng dụng công nghệ. Hệ thống đánh giá chất lượng giảng dạy cần minh bạch, công bằng, dựa trên phản hồi từ sinh viên, kết quả học tập và đánh giá đồng nghiệp, được thực hiện định kỳ để cải thiện chất lượng. Khuyến khích giáo viên áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực như học theo dự án, học qua thực hành và đảm bảo họ có đủ nguồn lực cần thiết, bao gồm trang thiết bị và CSVC tốt. Tạo điều kiện cho giáo viên giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm qua các buổi hội thảo và hoạt động trao đổi. Áp dụng chính sách khen thưởng công bằng để động viên nỗ lực nâng cao chất lượng giảng dạy, thiết lập hệ thống quản lý đồng bộ giữa các phòng ban và khuyến khích giáo viên tham gia nghiên cứu, đổi mới phương pháp giảng dạy để đáp ứng nhu cầu đào tạo.

Hai là, Tăng cường quản lý hoạt động học tập của học sinh, sinh viên: Cung cấp công cụ và tài nguyên để HSSV tự lập kế hoạch học tập cá nhân, cùng với tư vấn định hướng nghề nghiệp. Thiết lập hệ thống theo dõi chặt chẽ tiến độ học tập phát hiện và hỗ trợ kịp thời. Khuyến khích HSSV tham gia các hoạt động ngoại khóa, thực tập, và dự án thực tế để áp dụng kiến thức vào thực tiễn. Tạo điều kiện cho học tập chủ động qua thảo luận nhóm, nghiên cứu độc lập, và dự án cá nhân. Đảm bảo phản hồi kịp thời từ giảng viên, giúp HSSV nhận ra điểm mạnh và yếu để cải thiện. Tổ chức hội thảo, khóa đào tạo kỹ năng học tập cần thiết. Sử dụng công nghệ để quản lý học tập hiệu quả, giúp HSSV dễ dàng tiếp cận tài liệu và theo dõi tiến độ. Tạo môi trường học tập tích cực, khuyến khích hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau giữa HSSV và giảng viên.

Ba là, Đổi mới phương pháp dạy học nhằm tối ưu hoá tích cực, chủ động của HSSV: Khuyến khích sử dụng phương pháp dạy tích cực như học qua dự án, nhóm, vấn đề, và thực hành để tăng tính chủ động và kỹ năng của HSSV. Tận dụng công nghệ thông tin tạo môi trường học tập sinh động và tương tác, hỗ trợ dễ dàng truy cập tài liệu và theo dõi tiến độ. Đẩy mạnh tự học qua bài tập nghiên cứu, dự án, và chủ đề mở. Tổ chức hoạt động trải nghiệm thực tế như thực tập, tham quan, hội thảo để áp dụng lý thuyết vào thực tiễn. Khuyến khích HSSV tham gia dạy học, thuyết trình, dẫn dắt nhóm để củng cố kiến thức và phát triển kỹ năng. Đa dạng phương pháp đánh giá để phản ánh toàn diện năng lực HSSV. Xây dựng môi trường học sáng tạo với không gian học tập đa

dạng. Cung cấp phản hồi liên tục, hỗ trợ cá nhân, và khuyến khích tự đánh giá để HSSV cải thiện kết quả học tập.

Bốn là, Quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá sinh viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo nghề: Thiết lập hệ thống đánh giá toàn diện, bao gồm lý thuyết, thực hành, kỹ năng mềm và ứng dụng thực tế, với tiêu chí rõ ràng và minh bạch. Đa dạng hóa phương pháp đánh giá, như dự án, bài tập nhóm, thuyết trình, và kiểm tra trực tuyến. Thực hiện đánh giá liên tục suốt quá trình học tập và cung cấp phản hồi chi tiết, kịp thời. Mời chuyên gia doanh nghiệp tham gia đánh giá kỹ năng thực hành, tổ chức các cuộc thi và dự án thực tiễn. Sử dụng phần mềm quản lý học tập để tổ chức, chấm điểm và lưu trữ dữ liệu hiệu quả. Đảm bảo tính công bằng trong đánh giá với quy trình rõ ràng. Tập huấn giảng viên về phương pháp đánh giá mới, chấm điểm chính xác và cung cấp phản hồi hiệu quả. Đánh giá dựa trên năng lực thực tế, kỹ năng mềm và khả năng giải quyết vấn đề, giúp sinh viên hiểu rõ mục tiêu học tập.

3. Kết luận

Trường Cao đẳng Lai Châu đã đạt nhiều thành tựu đáng kể trong quản lý đào tạo nghề, với chương trình đào tạo linh hoạt, đội ngũ giảng viên chất lượng và CSVC tương đối đầy đủ. Để nâng cao chất lượng đào tạo, cần triển khai các giải pháp như tăng cường quản lý dạy học, đổi mới phương pháp giảng dạy và cải thiện công tác kiểm tra, đánh giá. Sự đổi mới và cải tiến liên tục là chìa khóa để nhà trường duy trì và nâng cao uy tín, đồng thời góp phần vào sự phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Luật Giáo dục nghề nghiệp (2014). Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ban hành ngày 27/11/2014.
- [2]. Nghị định 48/2015/NĐ-CP về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp (2015). Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- [3]. Báo cáo tổng kết năm học của trường Cao đẳng Lai Châu năm học 2023-2024. Phòng Đào tạo, trường Cao đẳng Lai Châu.
- [4]. Phạm Minh Hạc (2018), *Giáo trình Quản lý giáo dục nghề nghiệp*. NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [5]. Nguyễn Văn Tuấn (2020). *Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo nghề trong các trường cao đẳng và trung cấp*, Tạp chí Giáo dục nghề nghiệp và Công nghệ.